TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24/02/2023
V/v: "Ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Luân

Bà Trần Thị Thanh Vân

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Sơn Linh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 467/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Tòa án Lâm Hà giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Lê Tiến H, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: thôn x, xã T, huyện L, tỉnh lâm Đồng.

2. Bị đơn: chị Võ Thị Ngọc N, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: thôn x, xã T, huyện L, tỉnh lâm Đồng.

(anh H, chị N có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn anh Lê Tiến H trình bày: anh và chị N xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, do vợ chồng không quan tâm,

chăm sóc lẫn nhau nên dần có nhiều khoảng cách. Hai vợ chồng cũng đã nhiều lần nói chuyện để cải thiện tình cảm nhưng không được. Theo thời gian mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 12 năm 2021 cho đến nay. Vì vậy anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị N vì vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau. Về con chung anh H xác định vợ chồng có hai con chung là Lê Điền Hải N, sinh ngày 31/01/2016 và Lê Thiên K, sinh ngày 06/5/2018. Khi ly hôn anh H đề nghị giao con là Lê Thiên K cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao con là Lê Điền Hải N cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung anh H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Ngoài ra, anh H không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Võ Thị Ngọc N trình bày: chị và anh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại thôn 2, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà. Cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về nhiều phương diện nên hay cãi nhau và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2022 cho đến nay. Việc anh H làm đơn xin ly hôn thì chị xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng cải thiện nên chị đồng ý ly hôn. Về con chung, chị N xác định có hai con chung là Lê Điền Hải N, sinh ngày 31/01/2016 và Lê Thiên K, sinh ngày 06/5/2018, khi ly hôn chị N đề nghị giao con là Lê Thiên K cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao con là Lê Điền Hải N cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung, chị N xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H vắng mặt, còn chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho anh H. Ngày 11 tháng 01 năm 2023 và ngày 30 tháng 01 năm 2023 anh Lê Tiến H và chị Võ Thị Ngọc N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt gửi đến Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của anh Lê Tiến H. Về con chung: giao con là Lê Điền Hải N, sinh ngày 31/01/2016 cho anh Lê Tiến H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; giao con là Lê Thiên K, sinh ngày 06/5/2018 cho chị Võ Thị Ngọc N trực tiếp nuôi

dưỡng, giáo dục, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên không đặt ra để giải quyết. Về án phí, buộc anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Lê Tiến H và bị đơn chị Võ Thị Ngọc N đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Tiến H và chị Võ Thị Ngọc N theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: anh H và chị N xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận vào ngày 17/3/2016. Việc đăng ký kết hôn không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn theo quy định của luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân của anh H và chị N là hợp pháp. Tuy nhiên, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên anh H làm đơn khởi kiện ly hôn. Xét thấy, vợ chồng anh H, chị N phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không có sự chia sẻ với nhau trong cuộc sống, vợ chồng thiếu sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Sau khi phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng cũng đã nhiều lần tìm cách để cải thiện tình cảm nhưng không có kết quả. Vì vậy, từ tháng 12/2021 đến nay hai vợ chồng sống ly thân không còn sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Do đó, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh H, xử cho anh Lê Tiến H và chị Võ Thị Ngọc N được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về con chung: anh H và chị N có hai con chung là Lê Điền Hải N, sinh ngày 31/01/2016 và Lê Thiên K, sinh ngày 06/5/2018. Khi ly hôn anh H đề nghị giao con là Lê Thiên K cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và giao con là Lê Điền Hải N cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Xét thấy, cháu Lê Thiên K còn nhỏ cần được sự quan tâm chăm sóc của mẹ nhiều hơn, còn cháu Lê Điền Hải N hiện nay đã trên 7 tuổi và có nguyện vọng ở với anh H. Vì vậy, để đảm bảo điều kiện học tập và sinh hoạt ổn định cho các cháu, căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 81 luật hôn nhân và gia đình, giao con là Lê Điền Hải N, sinh ngày 31/01/2016 cho anh Lê Tiến H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao

con là Lê Thiên K, sinh ngày 06/5/2018 cho chị Võ Thị Ngọc N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con không xem xét do mỗi người nuôi một cháu.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* anh H và chị N đều xác định không có tài sản chung và nợ chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết về phần tài sản chung và nợ chung trong vụ án này. Nếu sau này các bên đương sự có tranh chấp về vấn đề tài sản chung, nợ chung và có yêu cầu khởi kiện thì sẽ xem xét bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Buộc anh Lê Tiến H phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 203; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Lê Tiến H, xử cho anh Lê Tiến H và chị Võ Thị Ngọc N được ly hôn.

2. Về con chung: giao con là Lê Điền Hải N, sinh ngày 31/01/2016 cho anh Lê Tiến H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con là Lê Thiên K, sinh ngày 06/5/2018 cho chị Võ Thị Ngọc N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: anh Lê Tiến H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị anh Lê Tiến H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010824 ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, anh H đã nộp đủ án phí.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Anh Lê Tiến H và chị Võ Thị Ngọc N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THADS huyện Lâm Hà;
- UBND thị trấn Tân Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thúy

Thành viên Hội đồng xét xử Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKSND huyện Lâm Hà.
- THADS huyện Lâm Hà.
- UBND xã Tân Thanh.
- Các đương sự.
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thúy